

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HSST

Ngày: 09-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Phạm Thị Bích Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Thanh Sơn;

2. Bà Vũ Thị Hải Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Minh Ph**, sinh ngày: 01/12/1989, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn Ph1 và bà Đỗ Thị Ph2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 02/9/2020 đến ngày 05/9/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Công ty TNHH Sơn Hương; địa chỉ: số 815, tổ 4, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Kiều H – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hải N. (vắng mặt).

(Theo Giấy ủy quyền số 19/GUQ ngày 04/9/2020)

**- Người làm chứng:** ông Phan Thế M. (vắng mặt)

**- Người chứng kiến:** ông Lê Đức Tr. (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 2/9/2020 tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Tây Sơn tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Tây Sơn, khi đi đến đoạn đường Quang Sơn, thuộc tổ 7, phường Tây Sơn phát hiện tại lề đường bên phải theo hướng quốc lộ 1A đi xã Quang Sơn, một nam thanh niên đang đứng cạnh xe ô tô BKS 35A-071.39 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra. Người nam thanh niên khai tên Trần Minh Ph, Ph tự lấy ra từ túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Ph mang theo để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong theo đúng quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Minh Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số imei: 355079086779761/01 bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0941720444, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 xe ô tô BKS 35A-071.39, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 bản sao đăng ký xe ô tô và số tiền 780.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Minh Ph và kí hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 239/KLGD-PC09-MT ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2712 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”*.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Minh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Minh Ph và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Minh Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 02/9/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 (một) phong bì giấy gói kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trần Minh Ph; 01 phong bì giấy dán kín, bên ngoài số 239/KLGD-PC09-MT; vụ Trần Minh Ph, SN 1989, trú tại Yên Mạc, Yên Mô, Ninh Bình, mẫu vật hoàn trả gồm: M=0,1889 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 10 phút ngày 04/9/2020 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp; 01 vỏ phong bì bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Minh Ph.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Hải N xác nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc ô tô BKS 35A-071.39 và toàn bộ giấy tờ liên quan, và không có yêu cầu gì.

Người làm chứng ông Phan Thế M khai nhận: vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 11/02/2020 ông nhìn thấy công an thành phố Tam Điệp kiểm tra và bắt quả tang Trần Minh Ph cất giữ 01 túi nilon có chất tinh thể màu trắng, Ph khai nhận đó là ma túy đá Ph cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Người chứng kiến ông Lê Đức Tr khai nhận ngày 02/9/2020 ông được công an mời ra chứng kiến việc công an tiến hành kiểm tra đối với Trần Minh Ph. Tại chỗ bị cáo đã chấp hành yêu cầu kiểm tra và tự giác giao nộp túi nilon và khai nhận bên trong là ma túy đá.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/9/2020 (BL13 đến BL16), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 02/9/2020 (BL18), Kết luận giám định số 239/KLGD-PC09-MT ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL22) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: ngày 02/9/2020, bị cáo Trần Minh Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2712 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Minh Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, là có ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy, cần có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu đó là xử lý hình sự thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Trần Minh Ph đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần phải

có hình phạt thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 35A-071.39 là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Sơn Hương. Sáng ngày 02/9/2020, công ty đã giao xe cho bị cáo sử dụng để trở khách. Việc bị cáo sử dụng xe ô tô để đi mua ma túy sử dụng Công ty không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 35A-071.39 cùng toàn bộ giấy tờ xe ông Nguyễn Hải N (là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Sơn Hương) là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imei: 355079086779761/01 bên trong có lắp 01 sim số thuê bao 0941.720.444; 01 thẻ căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe và số tiền 780.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp quản lý gồm: 01 (một) phong bì giấy gói kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trần Minh Ph; 01 phong bì giấy dán kín, bên ngoài số 239/KLGD-PC09-MT; vụ Trần Minh Ph, SN 1989, trú tại Y, Y, Ninh Bình, mẫu vật hoàn trả gồm: M=0,1889 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 10 phút ngày 04/9/2020 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp; 01 vỏ phong bì bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Minh Ph. Trong đó, số ma túy là vật cấm lưu hành, các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai nhận mua của một người thanh niên không quen biết tại khu vực đường Hồ Xuân Hương, tổ 4, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã xác

minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đó. Do vậy không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Trần Minh Ph bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

**1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Minh Ph** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Xử phạt bị cáo Trần Minh Ph 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2020.

**2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.**

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, các mép phong bì được dán kín, bên ngoài ghi số: 239/KLGD-PC09-MT; vụ Trần Minh Ph, SN 1989, trú tại Y, Y, Ninh Bình. Xảy ra ngày 02/9/2020 tại phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M=0,1889 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 10 phút ngày 04/9/2020 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp;

- 01 phong bì giấy dán kín, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật

chứng thu giữ ban đầu của Trần Minh Ph;

- 01 (một) vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trần Minh Ph.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/11/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

**3. Về án phí:** Bị cáo Trần Minh Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/12/2020. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Bích Hồng**